

Số:107 /2022/QĐ-DSST

Ba Đình , ngày 30 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 203 và Điều 212,213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm e tiêu mục 1.3 mục 1 phần II danh mục án phí;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 05 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 103/2022/TLST - DS ngày 17 tháng 05 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** bà **Tạ Thị Hồng T** – sinh năm 1982. Số CCCD 034182002290 do Cục CSQLHCVTTXH cấp ngày 13/02/2020

Nơi ĐKKHKT và hiện trú: P2724 CT1, P, khu đô thị A, phường L, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn:** Ngân hàng N;

Trụ sở: số 02 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Đơn vị thực hiện ủy quyền: Ngân hàng N chi nhánh Cầu Giấy.

Đại diện theo ủy quyền: bà **Vũ Minh A** – Phó Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh Cầu Giấy.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan

+ Ông **Đàm Văn B**, sinh năm 1942, CMND số 011688300 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 01/07/2009;

+ Bà **Dương Thị C** (vợ ông **Đàm Văn B**), sinh năm 1944, CMND số: 110104055 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 01/07/2009;

Cả 2 người cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khu gia đình xí nghiệp Đ, phường L, thị xã S, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Ngày 30/05/2022 bà Tạ Thị Hồng Tĩnh trả vào Ngân hàng N chi nhánh Cầu Giấy khoản tiền 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng) tương đương giá trị nhà đất tại địa chỉ thửa đất số thửa đất số 59(2), tờ bản đồ số 09 phường L, thị xã S, thành phố Hà Nội theo chứng thư định giá đã thực hiện ngày 26/05/2022 để đối trừ nghĩa vụ thanh toán của công ty cổ phần đầu tư xây dựng T tại Ngân hàng N chi nhánh Cầu Giấy;

- Đồng thời bà Tạ Thị Hồng T được nhận lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 701404, số vào sổ cấp GCN: CH00042 do UBND thị xã S, thành phố Hà Nội cấp ngày 17/05/2011 cùng các văn bản liên quan đến giải chấp tài sản bảo đảm và toàn quyền quản lý sử dụng định đoạt với tài sản nhà đất tại địa chỉ thửa đất số thửa đất số 59(2), tờ bản đồ số 09 phường L, thị xã S, thành phố Hà Nội .

- Bà Tạ Thị Hồng T tự chịu trách nhiệm trước các cơ quan có thẩm quyền để làm các thủ tục đổi chủ sử dụng quyền sử dụng đất và chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận.

- Không ai có quyền cản trở bà Tạ Thị Hồng T thực hiện quyền tài sản đối với nhà đất tại địa chỉ thửa đất số thửa đất số 59(2), tờ bản đồ số 09 phường L, thị xã S, thành phố Hà Nội.

-Về án phí : bà Tạ Thị Hồng T tự nguyện nộp 19.500.000 đ(Mười chín triệu năm trăm ngàn đồng) án phí DSST được đối trừ số tiền đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng APDS số 68304 ngày 17 tháng 5 năm 2022 chỉ cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình ;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- TATP Hà nội;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.
-

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nguyệt

